

Số: **1503**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **13** tháng 11 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án thi công - Dự toán đo đạc thành lập trích đo địa chính các thửa đất, cắm mốc phân lô phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất 32 thửa đất ở biệt thự thuộc khu tái định cư phía đông hồ Trung tâm, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 tháng 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành về Định mức kinh tế - Kỹ thuật đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 136/2017/TTLT-BTNMT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường – Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán công tác đo đạc bản đồ;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính;

Căn cứ Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành bảng đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất



mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định thống nhất quản lý các hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 259/TTr-STNMT ngày 06 tháng 11 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án thi công - Dự toán đo đạc thành lập trích đo địa chính các thửa đất, cắm mốc phân lô phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất 32 thửa đất ở biệt thự thuộc khu tái định cư phía đông hồ Trung tâm, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với những nội dung sau:

**1. Tên dự án:** Đo đạc thành lập trích đo địa chính các thửa đất, cắm mốc phân lô phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất 32 thửa đất ở biệt thự thuộc khu tái định cư phía đông hồ Trung tâm, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**2. Địa điểm thực hiện:** Tổ dân phố 4, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**3. Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**4. Giá trị dự toán: 211.119.000 đồng** (Hai trăm mười một triệu, một trăm mười chín nghìn đồng).

**5. Nguồn vốn:** Nguồn ngân sách nhà nước giao dự toán kinh phí thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hàng năm cho Trung tâm Phát triển quỹ đất.

*(Chi tiết có Phương án và Dự toán kèm theo)*

### **Điều 2.**

1. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Chủ đầu tư) tổ chức thực hiện Quyết định này đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về nội dung đề xuất tại Tờ trình số 259/TTr-STNMT ngày 06 tháng 11 năm 2023.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NNTNMT(N).

03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**

**DỰ TOÁN:**

**Đo đạc thành lập trích đo địa chính các thửa đất, cắm mốc phân lô phục vụ công tác bán đấu giá quyền sử dụng đất 32 thửa đất ở biệt thự thuộc khu tái định cư phía đông hồ Trung tâm, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông**

*(Kèm theo Quyết định số 1503/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh)*

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>ĐO ĐẠC THÀNH LẬP TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH CÁC THỬA ĐẤT (LÀM TRÒN) (I+II)</b>				<b>85.491.000</b>	
<b>I</b>	<b>Đơn giá sản phẩm</b>		32		<b>74.939.936</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí trực tiếp</b>		32		<b>74.939.936</b>	
<b>1.1</b>	<b>Đo đạc thành lập trích đo địa chính thửa đất (đất ở đô thị)</b>		32		<b>74.939.936</b>	
	Từ 100 m <sup>2</sup> đến 300 m <sup>2</sup>	Thửa	32	2.341.873	74.939.936	
<b>2</b>	<b>Chi phí quản lý chung (II=I x %)</b>				-	
<b>II</b>	<b>Chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án (hoặc hạng mục công việc của nhiệm vụ, dự án)</b>				<b>10.551.543</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí lập nhiệm vụ</b>				<b>5.305.747</b>	
	- Ngoại nghiệp 3,54%				2.652.874	Điểm b Khoản 1 Mục I Phụ lục 04 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính
	- Nội nghiệp 3,54%				2.652.874	
<b>2</b>	<b>Chi phí kiểm tra, nghiệm thu nhiệm vụ</b>				<b>5.245.796</b>	
	- Ngoại nghiệp 4%				2.997.597	Điểm a Khoản 1 Mục IV Phụ lục 04 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính
	- Nội nghiệp 3%				2.248.198	
<b>III</b>	<b>Chi phí đo đạc trước thuế (I+II)</b>				<b>85.491.479</b>	
<b>B</b>	<b>CẮM MỐC PHÂN LÔ (LÀM TRÒN) (I+II+III)</b>				<b>106.435.000</b>	
<b>I</b>	<b>Chi phí trực tiếp (T)</b>	<b>Mốc</b>	<b>76</b>	<b>1.210.084</b>	<b>91.966.377</b>	
<b>1</b>	Chi phí vật liệu	Mốc	76	100.270	7.620.538	
<b>2</b>	Chi phí nhân công	Mốc	76	1.075.250	81.719.030	
<b>3</b>	Chi phí máy và thiết bị thi công	Mốc	76	34.563	2.626.809	



TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
<b>II</b>	<b>Chi phí gián tiếp (GT)</b>				<b>8.920.739</b>	
1	Chi phí chung		T x 5,5%		5.058.151	Bảng 3.1 Phụ lục III Thông tư số 11/2021/TT-BXD
2	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công		T x 2,2%		2.023.260	Bảng 3.3 Phụ lục III Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng
3	Chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế		T x 2%		1.839.328	Bảng 3.4 Phụ lục III Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng
<b>III</b>	<b>Thu nhập chịu thuế tính trước</b>		<b>(T+GT) x 5,5%</b>		<b>5.548.791</b>	Bảng 3.5 Phụ lục III Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng
<b>IV</b>	<b>Chi phí cầm mốc trước thuế (I+II+III)</b>				<b>106.435.907</b>	
<b>C</b>	<b>CỘNG (A+B)</b>				<b>191.926.000</b>	
<b>D</b>	<b>THUẾ GTGT 10%</b>				<b>19.192.700</b>	
<b>E</b>	<b>TỔNG CỘNG (LÀM TRÒN)</b>				<b>211.119.000</b>	

2